**Phụ lục 1**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**các chỉ tiêu chủ yếu về cải cách hành chính,**

**cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giai đoạn 2015 - 2020**

**-------------------**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tiêu chí** | **Kết quả thực hiện** |
| 1 | Cắt gộp 30% TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp | Đến nay, chỉ mới gộp 02 thủ tục thành 01: gộp thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất vào bước thẩm định chủ trương đầu tư; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh còn 18 ngày làm việc (*Chính phủ quy định là 35 ngày làm việ*c). |
| 2 | Cắt giảm 35 - 50% thời gian thực hiện TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp | Có 16 sở, ngành của tỉnh đã chủ động thông báo rút ngắn thời gian giải quyết TTHC với 463/1.916 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, chiếm tỷ lệ 25,3%. Cục Thuế tỉnh thực hiện giảm số lần khai, nộp thuế GTGT cho các doanh nghiệp từ 12 lần/năm xuống còn 4 lần/năm; đơn giản hóa mẫu biểu tờ khai thuế GTGT, giảm bớt các chỉ tiêu kê khai thông tin về hóa đơn chứng từ để doanh nghiệp có thể tự động kết xuất tờ khai từ phần mềm kế toán..., giảm số lần khai thuế TNDN từ 5 lần/năm xuống còn 1 lần/năm. Số giờ thực hiện TTHC về thuế giảm từ 537 giờ xuống còn 117 giờ (cắt giảm được 420 giờ), đồng thời giảm được 8 lần khai và nộp thuế GTGT, giảm được 4 lần nộp thuế TNDN tạm tính. |
| 3 | Phấn đấu mỗi năm thành lập 500 doanh nghiệp | Cả giai đoạn 2016 - 2020 chỉ thành lập được 2.350 doanh nghiệp, đạt 94%. |
| 4 | Đến năm 2020 có 100% sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai mô hình “Một cửa liên thông hiện đại”  | Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tỉnh không còn tổ chức Bộ phận Một cửa của từng sở, ngành; đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 15/02/2019, Trung tâm là đầu mối tập trung để tiếp nhận hơn 1.500 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 20 sở, ban, ngành và 03 cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (*gồm Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh*). Đối với cấp huyện, 8/9 huyện, thị xã, thành phố bố trí nơi làm việc cho Bộ phận Một cửa khang trang, hiện đại (trừ UBND huyện Đồng Xuân); 9/9 huyện, thị xã, thành phố sử dụng Cổng Dịch vụ công của tỉnh để cập nhật, xử lý hồ sơ TTHC theo quy định của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết hồ sơ TTHC.  |
| 5 | Đến năm 2020, chỉ số PCI của tỉnh xếp trong tốp 20 và chỉ số PAPI trong tốp 30 của cả nước | Chỉ số PCI, PAPI của tỉnh liên tiếp 02 năm 2016 và 2017 đều tăng hạng so với năm 2015. Đến năm 2018 cả PCI và PAPIđều tụt hạng, xếp thứ 51/63; năm 2019, PCI tăng hạng trở lại, xếp thứ 43/63 nhưng PAPI lại tiếp tục tụt hạng, xếp thứ 56/63. Năm 2020, PCI xếp thứ 42/63, PAPI xếp thứ 59/63. |
| 6 | Đến năm 2020, sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ giáo dục công lập đạt trên 80% | Năm 2019 cấp mầm non là 97,47% và cấp tiểu học là 92,28%. Năm 2020, chỉ số hài lòng chung của giáo dục công lập của tỉnh là 85,31%. |
| 7 | Đến năm 2020, sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ y tế công lập đạt trên 80% | Năm 2019 chỉ số hài lòng dịch vụ y tế của tỉnh là 89,3%.  |
| 8 | Đến năm 2020, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính của tỉnh đạt trên 90% | Năm 2019 sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính của tỉnh là 84,54%; năm 2020 là 80,67%. |